



**BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**190 Võ Văn Ngân, Phường Bình Thới, Thành phố Thủ Đức,
Thành phố Hồ Chí Minh**

Số điện thoại: 028 38962938; Số Fax: 028 38968161

Email: ptchc.cdx2@gmail.com; Website: <https://www.hcc2.edu.vn>

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG
TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT
VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NĂM 2024**

MỤC LỤC

NỘI DUNG BÁO CÁO

	<i>Trang</i>
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	4
PHẦN I. GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG TP.HCM, BỘ MÔN VẬT LIỆU XÂY DỰNG	5
1. Thông tin chung về Trường Cao đẳng Xây dựng Tp. HCM	5
2. Thông tin khái quát về Bộ môn Vật liệu xây dựng phụ trách chương trình đào tạo nghề CNKT Vật liệu xây dựng	5
2.1. Thông tin khái quát về Bộ môn Vật liệu xây dựng.....	5
2.1.1. Quá trình thành lập và phát triển.....	5
2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ.....	5
2.2. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của bộ môn.....	7
2.2.1. Cơ cấu tổ chức.....	7
2.2.2. Nhân sự:	7
2.3. Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy nghề CNKT Vật liệu xây dựng.....	8
2.4. Các ngành nghề đào tạo của Bộ môn Vật liệu xây dựng	8
2.5. Cơ sở vật chất của bộ môn.....	8
2.5.1. Phòng học, nhà xưởng	Error! Bookmark not defined.
2.5.2. Thiết bị đào tạo.....	8
2.6. Thành tích của bộ môn	8
3. Thông tin về chương trình đào tạo nghề CNKT Vật liệu xây dựng	9
3.1. Lịch sử phát triển và thành tích nổi bật	9
3.2. Mục tiêu của chương trình đào tạo.....	10
3.2.1. Mục tiêu chung.....	10
3.2.2. Mục tiêu cụ thể.....	10
3.3. Phương thức đào tạo:.....	12
3.4. Tóm tắt nội dung chương trình đào tạo	12
PHẦN II: KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	15

1. Tổng quan chung	15
1.1 Căn cứ tự đánh giá	15
1.2 Mục đích tự đánh giá	15
1.3 Yêu cầu tự đánh giá	15
1.4 Phương pháp tự đánh giá	16
1.5. Các bước tiến hành tự đánh giá	16
2. Tự đánh giá.....	17
2.1. Tổng hợp kết quả tự đánh giá	17
2.2. Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn	22
2.2.1. TIÊU CHÍ 1: <i>Mục tiêu quản lý và tài chính</i>	22
2.2.2. TIÊU CHÍ 2: <i>Hoạt động đào tạo</i>	32
2.2.3. TIÊU CHÍ 3: <i>Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên</i>	52
2.2.4. TIÊU CHÍ 4: <i>Chương trình, giáo trình</i>	71
2.2.5. TIÊU CHÍ 5: <i>Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện</i>	91
2.2.6. TIÊU CHÍ 6: <i>Dịch vụ cho người học</i>	109
2.2.7. TIÊU CHÍ 7: <i>Giám sát, đánh giá chất lượng</i>	120
PHẦN III. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG TP. HCM	130
PHẦN IV: ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ	131
PHỤ LỤC	132

PHẦN II: KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Tổng quan chung

1.1 Căn cứ tự đánh giá

- Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 08 tháng 06 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Căn cứ phụ lục công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo đối với trường trung cấp, trường cao đẳng.

- Quy trình thực hiện tự đánh giá chất lượng theo mục 2 của Thông tư số 28/2017/TT-LĐTBXH, ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau:

- + Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
- + Thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
- + Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.
- + Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

- Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo năm 2023 số 66/KH-CĐXD ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Trường Cao đẳng Xây dựng TP Hồ Chí Minh.

1.2 Mục đích tự đánh giá

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và HSSV trong toàn trường về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá chương trình, các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình trường cao đẳng do Bộ LĐ-TB&XH ban hành, qua đó huy động tất cả các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong toàn trường cùng thực hiện công tác tự đánh giá.

- Thu thập, xử lý thông tin và minh chứng để đánh giá mức độ đạt được của nhà trường dựa trên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình giáo dục nghề nghiệp của trường cao đẳng.

- Xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình, đồng thời phát hiện các điểm không phù hợp cần cải thiện khắc phục qua đó giúp trường, khoa bộ môn chuyên môn hoạch định chiến lược phát triển trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng trường trở thành đơn vị dạy nghề đạt chất lượng cao, khẳng định uy tín và thương hiệu của Trường Cao đẳng Xây dựng Tp. HCM.

1.3 Yêu cầu tự đánh giá

- Đảm bảo đánh giá toàn bộ hoạt động của khoa/bộ môn chuyên môn phụ trách chương trình đào tạo.

- Có sự tham gia của tất cả đơn vị, cá nhân có liên quan của Trường.

- Đánh giá theo hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo hiện hành và các hướng dẫn có liên quan.

- Đảm bảo trung thực, khách quan, đầy đủ minh chứng hợp lệ để chứng minh cho nhận định trong tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.

- Kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo phải được công khai trong nội bộ trường, được cập nhật vào cơ sở dữ liệu của hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và được lưu trữ cùng toàn bộ minh chứng, tài liệu liên quan.

1.4 Phương pháp tự đánh giá

Thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình nghề CNKT Vật liệu xây dựng trình độ cao đẳng..

1. Căn cứ vào từng tiêu chuẩn của 7 tiêu chí trong Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trường Cao đẳng. Nhà trường lập kế hoạch và phân công các đơn vị thực hiện công tác tự đánh giá, thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

2. Đánh giá, xác định mức độ đạt được theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng chương trình đào tạo có liên quan; phân tích, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm khắc phục các tồn tại, nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

3. Viết báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của đơn vị và gửi hội đồng tự đánh giá của Trường.

4. Tổ chức quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về các hoạt động của đơn vị.

Thực hiện tự đánh giá chất lượng của Hội đồng đánh giá

- Lập kế hoạch tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình nhà Trường phê duyệt;

- Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và các hướng dẫn có liên quan của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

- Tổng hợp và viết báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo mẫu quy định.

- Lấy ý kiến các đơn vị liên quan thuộc trường, tổng hợp và hoàn thiện báo cáo gửi Hội đồng tự đánh giá chất lượng.

- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.

- Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

1.5. Các bước tiến hành tự đánh giá:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.

2. Thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
3. Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
4. Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và gửi cơ quan có thẩm quyền.

2. Tự đánh giá

2.1. Tổng hợp kết quả tự đánh giá

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Trường tự đánh giá
	ĐỀ XUẤT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC		Đạt
	Tổng điểm	100	98
1	Tiêu chí 1: Mục tiêu, quản lý và tài chính	6	6
1.1	Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định.	2	2
1.2	2. Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo; khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo.	2	2
1.3	Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.	2	2
2	Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo	14	12
2.1	Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.	2	0
2.2	Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định.	2	2
2.3	Tiêu chuẩn 3: Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học.	2	2
2.4	Tiêu chuẩn 4: Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao	2	2

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Trường tự đánh giá
	động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.		
2.5	Tiêu chuẩn 5: Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định.	2	2
2.6	Tiêu chuẩn 6: Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp.	2	2
2.7	Tiêu chuẩn 7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định.	2	2
3	Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên	16	16
3.1	Tiêu chuẩn 1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	2	2
3.2	Tiêu chuẩn 2: Hàng năm, 100% nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.	2	2
3.3	Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định.	2	2
3.4	Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp.	2	2
3.5	êu chuẩn 5: Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng.	2	2
3.6	Tiêu chuẩn 6: 100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động theo quy định.	2	2
3.7	Tiêu chuẩn 7: 100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định	2	2
3.8	Tiêu chuẩn 8: Hàng năm, 100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.	2	2
4	Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình	24	24
4.1	Tiêu chuẩn 1: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.	2	2

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Trường tự đánh giá
4.2	Tiêu chuẩn 2: Có sự tham gia của ít nhất 02 đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo.	2	2
4.3	Tiêu chuẩn 3: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp.	2	2
4.4	Tiêu chuẩn 4: Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp.	2	2
4.5	Tiêu chuẩn 5: Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.	2	2
4.6	Tiêu chuẩn 6: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.	2	2
4.7	Tiêu chuẩn 7: Chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ.	2	2
4.8	Tiêu chuẩn 8: Chương trình đào tạo đảm bảo việc liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.	2	2
4.9	Tiêu chuẩn 9: Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.	2	2
4.10	Tiêu chuẩn 10: 100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.	2	2
4.11	Tiêu chuẩn 11: Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo; nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.	2	2
4.12	12. Tiêu chuẩn 12: Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.	2	2
5	Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	16	16
5.1	Tiêu chuẩn 1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo.	2	2

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Trường tự đánh giá
5.2	Tiêu chuẩn 2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.	2	2
5.3	Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo.	2	2
5.4	Tiêu chuẩn 4: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường; thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.	2	2
5.5	Tiêu chuẩn 5: Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.	2	2
5.6	Tiêu chuẩn 6: Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in và đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của nhà giáo và người học; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo tối thiểu 05 đầu sách/người học; 100% chương trình, giáo trình được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	2	2
5.7	Tiêu chuẩn 7: Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu.	2	2
5.8	Tiêu chuẩn 8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.	2	2
6	Tiêu chí 6: Dịch vụ cho người học	8	8
6.1	Tiêu chuẩn 1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học.	2	2
6.2	Tiêu chuẩn 2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; cơ sở đào tạo có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập.	2	2
6.3	Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và	3	3

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Trường tự đánh giá
	việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.		
6.4	Tiêu chuẩn 4: Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.	2	2
7	Tiêu chí 7: Giám sát, đánh giá chất lượng	16	16
7.1	Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.	2	2
7.2	Tiêu chuẩn 2: Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp.	2	2
7.3	Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 50% nhà giáo, cán bộ quản lý về các nội dung liên quan đến công tác dạy và học, tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý.	2	2
7.4	Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 30% người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học.	2	2
7.5	Tiêu chuẩn 5: Cơ sở đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định.	2	2
7.6	Tiêu chuẩn 6: Hàng năm, cơ sở đào tạo có kế hoạch cụ thể và thực hiện cải thiện, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cơ sở đào tạo và kết quả đánh giá ngoài (nếu có).	2	2
7.7	Tiêu chuẩn 7: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo.	2	2
7.8	Tiêu chuẩn 8: Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.	2	2

PHẦN III. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG TP. HCM

Trong năm học 2023-2024, Nhà trường sẽ tăng cường hơn nữa trong công tác phối kết hợp với các doanh nghiệp trong giới thiệu việc làm, thực tập tốt nghiệp, đào tạo nghề tại doanh nghiệp, đào tạo theo đơn đặt hàng... đặc biệt là các nhóm nghề Xây dựng, CNKT Vật liệu xây dựng, Kiến trúc, Cấp thoát nước...

Nhà trường tiếp tục hoàn thiện quy chế tuyển sinh phù hợp hơn với điều kiện thực tế. Tăng cường công tác tuyên truyền, tổ chức các đợt hội thảo và thực hiện tư vấn hướng nghiệp tại các trường Trung học phổ thông, các trường Trung học cơ sở, mở rộng địa bàn tuyển sinh, tiếp tục đa dạng hóa ngành nghề và hình thức đào tạo, đẩy mạnh hoạt động liên kết với doanh nghiệp tuyển sinh và đào tạo theo địa chỉ để tạo nguồn cho công tác tuyển sinh và giải quyết việc làm sau khi tốt nghiệp.

Nhà trường tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng các phòng học chuyên môn hóa, đầu tư thiết bị đa phương tiện, đồ dùng dạy học cho các phòng học tạo điều kiện tốt cho hoạt động dạy và học. Đảm bảo 100% số phòng học chuyên môn được trang bị thiết bị dạy học đa phương tiện.

Giai đoạn 2021-2025. Nhà trường sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ sở giáo dục Đại học trong và ngoài Tp.HCM để thực hiện đào tạo liên thông từ trình độ Trung cấp, Cao đẳng lên Đại học nhằm đảm bảo quyền lợi, tăng cơ hội học tập và nghiên cứu ở bậc cao hơn cho người học.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí chương trình mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 để mua sắm, bổ sung thiết bị hiện đại thay thế thiết bị cũ, hỏng, lạc hậu và các phần mềm số hóa, mô phỏng hóa, thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo; thay thế, nâng cấp các trang thiết bị văn phòng để đáp ứng các hoạt động của nhà trường.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, nhà trường sẽ chủ động đẩy mạnh việc tham gia các dự án nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, hợp tác liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các trường nước ngoài.

Tăng cường liên kết đào tạo với các đơn vị, tổ chức trong nước và quốc tế.

Tiếp tục đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, đồng thời mở rộng quan hệ với các doanh nghiệp được phép xuất khẩu lao động nhằm giải quyết việc làm cho HSSV ngay sau khi tốt nghiệp

Năm học 2023-2024, Nhà trường tổ chức các lớp kỹ năng mềm nhằm rèn luyện cho HSSV kỹ năng giao tiếp, tiếp cận môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.

Tiếp tục duy trì khảo sát ý kiến cán bộ viên chức nhà trường, HSSV, cựu HSSV, doanh nghiệp nhằm thu thập thông tin, điều chỉnh mọi hoạt động của Nhà trường cho phù hợp, hài lòng các đối tượng được khảo sát, đáp ứng nhu cầu xã hội và đẩy mạnh sự phát triển Nhà trường.

kinh phí và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Nhà trường trong năm 2023, là tiêu chí quan trọng để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân. Yêu cầu tất cả đơn vị trong Trường, các thành viên của Hội đồng tự đánh giá phải tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kế hoạch, chất lượng theo yêu cầu đề ra.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, KHHTQT-ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Nguyễn Bá Khiêm

Số: 706/KH-CĐXD

TP.HCM, ngày 16 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo năm 2024

I. Mục đích tự đánh giá:

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, nhà giáo, nhân viên và học sinh sinh viên trong toàn trường về tầm quan trọng của quy trình xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng và tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo ngành, trình độ cao đẳng, trung cấp.

- Thu thập, xử lý thông tin và minh chứng để chứng minh mức độ đạt được của các ngành đào tạo dựa trên cơ sở đối chiếu, so sánh với các yêu cầu trong hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của trường cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành.

- Xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá đã đạt được, đồng thời đề xuất biện pháp khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt của từng ngành đào tạo, trình độ cao đẳng, trung cấp. Qua đó, giúp Nhà trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường.

- Các ngành đào tạo trình độ cao đẳng tự đánh giá năm 2024 gồm: Công nghệ Kỹ thuật Kiến trúc, Cấp Thoát nước, Công nghệ Kỹ thuật Vật Liệu XD, Công nghệ Kỹ thuật CT Xây dựng, Công nghệ Kỹ thuật Giao thông, Quản Lý Xây Dựng.

II. Công cụ tự đánh giá

1. Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN.

2. Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

3. Hướng dẫn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng được quy định tại Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/03/2019 của Tổng cục GDNN.

III. Quy trình tự đánh giá:

Quy trình thực hiện tự đánh giá được thực hiện bám sát theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 và bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn KĐCL chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và

cao đẳng của Tổng Cục Giáo Dục Nghề Nghiệp, cụ thể như sau:

3.1. Thực hiện công tác chuẩn bị và hướng dẫn thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo, trình độ cao đẳng (*gọi tắt là Hội đồng TĐGCTĐT*).

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn về công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN tại Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

3.2. Thực hiện tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo, trình độ cao đẳng theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN tại Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

3.3. Thông qua và phê duyệt các báo cáo tự đánh giá chất lượng của các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng;

3.4. Công bố các báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của các chương trình đào tạo trong trường và gửi báo cáo về Tổng Cục Giáo Dục Nghề Nghiệp.

IV. Nhiệm vụ chung

4.1. Đối với Hội đồng tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo, trình độ cao đẳng

- Phân công các Khoa, Bộ Môn, Trung Tâm có ngành đào tạo chủ trì thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của mình;

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, trình độ cao đẳng, trung cấp theo đúng kế hoạch đã đề ra;

- Thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo và các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng;

- Phối hợp, hỗ trợ đoàn đánh giá ngoài thực hiện kiểm định chất lượng tại trường (*nếu có*).

4.2. Đối với các Khoa, Bộ môn, Trung tâm có ngành đào tạo:

- Dựa trên kế hoạch Tự đánh giá của Trường, lập kế hoạch đánh giá chất lượng chương trình đào tạo cho ngành cụ thể, trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Thông qua các Ban thư ký tự đánh giá chương trình đào tạo, thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng đối chiếu với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành; đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân, kế hoạch nâng cao chất lượng trong từng tiêu chí, đồng thời mô tả, phân tích, nhận định các tiêu chuẩn, xác định thực trạng và cho điểm tự đánh giá tiêu chuẩn;

- Tổng hợp và viết dự thảo báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành theo mẫu quy định tại phụ lục số 03, 04 ban hành kèm theo Thông tư 28/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

- Gửi dự thảo báo cáo tới các đơn vị để lấy ý kiến sau đó tổng hợp, hoàn thiện báo cáo gửi Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo họp thông qua.

4.3. Đối với các đơn vị trực thuộc trường



- Thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị cung cấp cho các Khoa, Bộ môn, Trung tâm có ngành đào tạo tổng hợp để viết báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành mình quản lý

5. Phân bổ các đơn vị thuộc trường hỗ trợ thực hiện tự đánh giá theo tiêu chuẩn, tiêu chí liên quan

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị hỗ trợ
I	Tiêu chí 1: Mục tiêu, quản lý và tài chính	
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng TCHC
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Đào Tạo; Các đơn vị đào tạo
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng TCKT
II	Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo	
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Đào tạo, Phòng TCHC
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Đào tạo
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng Đào tạo
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng Đào tạo; Các đơn vị đào tạo
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng Đào tạo
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng Đào tạo; Phòng TCHC
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng Đào tạo
III	Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên	
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Đào tạo, Phòng TCHC
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Đào tạo, Phòng TCHC
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng Đào tạo, Phòng TCHC
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng Đào tạo; Các đơn vị đào tạo
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng Đào tạo, Phòng TCHC
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng Đào tạo, Phòng TCHC
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng TCHC
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng TCHC
IV	Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình	
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Đào tạo; Các đơn vị đào tạo
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Đào tạo; Các đơn vị đào tạo
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng Đào tạo
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng Đào tạo
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng Đào tạo
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng Đào tạo

7	Tiêu chuẩn 7	Phòng Đào tạo
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng Đào tạo
9	Tiêu chuẩn 9	Phòng Đào tạo, Các đơn vị đào tạo
10	Tiêu chuẩn 10	Phòng Đào tạo
11	Tiêu chuẩn 11	Phòng Đào tạo, Các đơn vị đào tạo
12	Tiêu chuẩn 12	Phòng Đào tạo, Các đơn vị đào tạo
V	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Quản trị
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Quản trị
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng Quản trị; Phòng Đào tạo
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng Quản trị
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng Quản trị
6	Tiêu chuẩn 6	Trung Tâm Thông Tin Thư Viện
7	Tiêu chuẩn 7	Trung Tâm Thông Tin Thư Viện
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng Đào tạo
VI	Tiêu chí 6: Dịch vụ cho người học	
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Đào tạo; Phòng Tuyển Sinh - Công tác HSSV;
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Tuyển Sinh - Công tác HSSV
3	Tiêu chuẩn 3	Bộ Phận Hợp Tác Doanh Nghiệp; Phòng Tuyển Sinh - Công tác HSSV; Các đơn vị đào tạo
4	Tiêu chuẩn 4	Đoàn Thanh niên
VII	Tiêu chí 7: Giám sát, đánh giá chất lượng	
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Đào tạo
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Đào tạo
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng Đào tạo
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng Đào tạo
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng Đào tạo; Phòng KH-HTQT&ĐBCL
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng Đào tạo; Phòng KH-HTQT&ĐBCL
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng Đào tạo
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng Đào tạo

6. Nội dung công việc - Thời gian thực hiện

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đv hỗ trợ
Từ ngày 1/8/2024 – 16/8/2024	- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các ngành, trình độ cao đẳng, năm 2024. - Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các ngành, trình độ cao đẳng, năm 2024.	Phòng KH- HTQT&ĐBCL	
Từ ngày 16/8/2024 đến ngày 24/8/2024	- Họp Hội Đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các ngành, trình độ cao đẳng - Tập huấn công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo cho các đơn vị theo Thông Tư 15- Bộ LĐTBXH	Khoa, bộ môn quản lý ngành và Đơn vị tư vấn	Phòng KH- HTQT&ĐBCL
Từ ngày 26/8/2024 đến ngày 26/9/2024	Thu thập thông tin, rà soát các minh chứng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn	Khoa, bộ môn quản lý ngành	Phòng KH- HTQT&ĐBCL
Từ ngày 26/9/2024 đến ngày 10/10/2024	Kiểm tra, thu thập minh chứng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn	Khoa, bộ môn quản lý ngành	Phòng KH- HTQT&ĐBCL
Từ ngày 10/10/2024 đến ngày 24/10/2024	Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn; chỉ rõ điểm mạnh, tồn tại, nguyên nhân, kế hoạch nâng cao chất lượng	Khoa, bộ môn quản lý ngành	Phòng KH- HTQT&ĐBCL
Từ ngày 24/10/2024 đến ngày 07/11/2024	Tổng hợp phần I và phần II của báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.	Khoa, bộ môn quản lý ngành	Phòng KH- HTQT&ĐBCL
Từ ngày	Tổng hợp phần III và	Khoa, bộ môn quản	Phòng KH-

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đv hỗ trợ
07/11/2024 đến ngày 21/11/2024	phần IV của báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.	ly ngành	HTQT&ĐBCL
Từ ngày 21/11/2024 đến ngày 28/11/2024	- Tổng hợp báo cáo và gửi đến các đơn vị xin ý kiến phản hồi - Họp hội đồng tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo để thông qua báo cáo.	Hội đồng tự đánh giá	Phòng KH-HTQT&ĐBCL
Từ ngày 28/11/2024 đến ngày 20/12/2024	Hoàn chỉnh báo cáo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo và gửi báo cáo đến cơ quan có thẩm quyền	Phòng KH-HTQT&ĐBCL	Khoa, bộ môn quản lý ngành

* **Yêu cầu chung:** Báo cáo kết quả tự kiểm định bắt buộc phải soạn thảo bằng phông chữ Times New Roman, Unicode, cỡ chữ 13 theo yêu cầu của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

7. Kinh phí

- Kinh phí hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2024 được trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Trường.

- Phòng Tài Chính Kế Toán phối hợp với Phòng Khoa Học- Hợp Tác Quốc Tế - Đảm Bảo Chất Lượng và các đơn vị quản lý ngành chịu trách nhiệm dự toán kinh phí và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Nhà trường trong năm 2024, là tiêu chí quan trọng để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân. Yêu cầu tất cả đơn vị trong Trường, các thành viên của Hội đồng tự đánh giá phải tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kế hoạch, chất lượng theo yêu cầu đề ra./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, KHHTQT-ĐBCL.



ThS: Nguyễn Bá Khiêm

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 127/1999/QĐ-TTg ngày 28/5/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Xây dựng số 2;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-BLĐTBXH ngày 18/7/2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Xây dựng số 2 thành Trường Cao đẳng Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-CĐXD ngày 12/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Tp.HCM về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động Trường Cao đẳng Xây dựng Tp.HCM;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Kế hoạch số 706/KH-CĐXD ngày 16/8/2024 về việc thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo năm 2024;

Xét đề nghị của Trường phòng Khoa học, Hợp tác Quốc tế và Đảm bảo Chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các Hội đồng tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng kèm theo danh sách.

Điều 2. Các hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ cao đẳng có trách nhiệm lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các quy định về việc đánh giá chương trình đào tạo trình độ cao đẳng năm học 2023-2024 theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) có tên tại điều 1 và Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VT, KH-HTQT-ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG TP.HCM
ThS. Nguyễn Bá Khiêm



PHỤ LỤC 05

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT VẬT LIỆU XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 708/QĐ-CĐXD ngày 16 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ Và Tên	Chức Vụ	Nhiệm Vụ
1	Nguyễn Bá Khiêm	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Phạm Minh Đức	Trưởng Bộ môn Vật Liệu Xây Dựng	Phó Chủ Tịch HĐ
3	Lê Thị Hoa	Thư ký Bộ môn Vật Liệu Xây Dựng	Thư ký HĐ
4	Nguyễn Văn Thọ	Chủ tịch Hội đồng Trường	Ủy Viên
5	Lê Khắc Toàn	Phó Hiệu trưởng	Ủy Viên
6	Bùi Tấn Phát	Giảng viên Bộ môn Vật Liệu Xây Dựng	Ủy viên
7	Hà Hải Sơn	Giảng viên Bộ môn Vật Liệu Xây Dựng	Ủy viên
8	Lương Lê Trung	Giảng viên Bộ môn Vật Liệu Xây Dựng	Ủy viên
9	Phạm Thị Lê Vân	Trưởng Phòng Khoa học- HTQT-ĐBCL	Ủy viên
10	Dương Công Đức	Trưởng phòng Đào tạo	Ủy viên
11	Vũ Đăng Cải	Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Tổ chức HC	Ủy viên
12	Huỳnh Phi Tuấn Khanh	Trưởng Phòng TS-CTSVHS	Ủy viên
13	Nguyễn Thị Trang	Trưởng Phòng Tài chính KT	Ủy viên
14	Nguyễn Văn Quý	Trưởng Phòng Quản trị	Ủy viên
15	Vũ Sĩ Tuấn	GĐ. Trung tâm Đào tạo TH-UDCNXD	Ủy viên
16	Võ Văn Thiệp	GĐ. Trung tâm TT Thư viện	Ủy viên
17	Lê Xuân Lâm	Chuyên viên phòng Khoa học- HTQT-ĐBCL	Ủy viên
18	Trần Anh Ngọc	Trưởng phòng Kỹ thuật & Vật tư - Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức	Ủy viên
19	Phan Cường	Công ty TNHH Vật liệu xây dựng SCG	Ủy viên